

Thành phố Hà Nội, ngày 25 tháng 09 năm 2026

08/07/2008. Các con đã trên 18 tuổi, đều đã trưởng thành, tự lập nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở chung (động sản và bất động sản): Bà Q, ông H không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Bà Q, ông H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí giải quyết việc ly hôn: Ông Nguyễn Thanh H và bà bà Hoàng Thị Ngọc Q thỏa thuận ông H Chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Do bà Q đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí nên ông H bà Q thỏa thuận số tiền 300.000 đồng lệ phí ông H phải nộp sẽ được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà Hoàng Thị Ngọc Q đã nộp.

Đối với số tiền 300.000 đồng bà Q nộp đã được đối trừ vào tiền lệ phí ông H phải nộp bà Q, ông H thỏa thuận hai ông bà sẽ tự hoàn trả cho nhau không yêu cầu tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh H và bà bà Hoàng Thị Ngọc Q.

Giấy đăng ký kết hôn số 18/2000 ngày 08/10/2000 tại UBND phường T, thành phố P (nay là phường P), tỉnh Hà Nam không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Xác nhận ông Nguyễn Thanh H và bà bà Hoàng Thị Ngọc Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Hà M, sinh ngày 28/01/2003 và cháu Nguyễn Hải M1, sinh ngày 08/07/2008. Các con đã trên 18 tuổi, đều đã trưởng thành, tự lập nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Quản Thanh Q1 và anh Tạ Quang M2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung (Động sản, bất động sản): Bà Q, ông H không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Bà Q, ông H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ,

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5. Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh H và bà bà Hoàng Thị Ngọc Q thỏa thuận ông H Chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Do bà Q đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí nên ông H bà Q thỏa thuận số tiền 300.000 đồng lệ phí ông H phải nộp sẽ được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà Hoàng Thị Ngọc Q đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005554 ngày 15/9/2019. (Ông H đã nộp đủ lệ phí).

Đối với số tiền 300.000 đồng bà Q nộp đã được đối trừ vào tiền lệ phí ông H phải nộp. Bà Q, ông H thỏa thuận hai ông bà sẽ tự hoàn trả cho nhau không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Phòng THA dân sự khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường Phú Lý, tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương

